

Phụ Chú Giải Tạng Luật – Xua Tan Hoài Nghi II – 5. Phẩm về Các Giới Phải Thù Tội (Tỳ-khuru-ni)

5. Pāṭidesanīyakaṇḍam

5. Phẩm Ưng Phát Lộ

Pāṭidesanīyasikkhāpadavaṇṇanā

Chú giải về học giới Ưng Phát Lộ

1228. Pāṭidesanīyādīsu **pāḷivinimuttakesūti** pāḷiyam anāgatesu sappiādīsu.

1228. Trong các (hóa phẩm) như bơ lỏng v.v... vốn không được đề cập trong Pāḷi, là **những trường hợp ngoài bản văn Pāḷi** liên quan đến các học giới Ưng Phát Lộ.

Sattādhikaraṇavhayāti sattādhikaraṇasamathanāmakā. Tam atthavinicchayaṃ tādīsaṃyeva yasmā vidū vadantīti attho. Yathā niṭṭhitāti sambandho. **Sabbāsavapahanti** sabbāsavavighātakam arahattamaggam. **Passantu nibbutinti** maggañāṇena nibbānam sacchikarontu, pappontūti vā pāṭho. Tattha **nibbutinti** khandhapariniḥḥānam gahetabbam.

Được gọi là bảy cách diệt trừ tranh cãi là có tên gọi là bảy cách làm cho lắng dịu sự tranh cãi. Ý nghĩa là, vì các bậc hiền trí đã giải thích sự phân xử về ý nghĩa ấy đúng là như vậy. Cần được liên kết là “đã hoàn tất như thế nào”. “**Diệt trừ tất cả các lậu hoặc**” là đạo quả A-la-hán, thứ tiêu diệt tất cả các lậu hoặc. “**Mong họ chứng ngộ sự an tịnh**” có nghĩa là mong họ tự mình chứng ngộ Niết-bàn bằng tuệ đạo, hoặc cũng có thể đọc là “pappontu” (mong họ đạt đến). Ở đây, “**sự an tịnh**” nên được hiểu là sự chấm dứt hoàn toàn các uẩn.

Iti samantapāsādikāya vinayaṭṭhakathāya vimativinodaniyam

(Kết thúc) phần Xua Tan Hoài Nghi trong Chú giải Luật, bộ Samantapāsādikā.

Bhikkhunīvibhaṅgavaṇṇanānayo niṭṭhito.

Kết thúc phương pháp chú giải về Phân Tích Giới Tỳ-khuru-ni.

Ubhatovibhaṅgaṭṭhakathāvaṇṇanā niṭṭhitā.

Kết thúc phần chú giải về Chú giải Phân Tích của cả hai bộ Giới.

Namo tassa bhagavato arahato sammāsambuddhassa

Con đem hết lòng thành kính đảnh lễ Đức Thế Tôn, bậc A-la-hán, đấng Chánh Đẳng Chánh Giác.